

sang các cơ quan và xí nghiệp công, nông trường quốc doanh (kể cả quân nhân ở trong nước và quân nhân lính nguyện ở các nước ngoài về);

— theo dõi sự thi hành chính sách để nắm vững tình hình tư tưởng, công tác của quân nhân phục viên chuyên ngành và nghiên cứu để nghị bổ sung chính sách kịp thời.

Điều 3. — Trong công tác, Phòng Tổng hợp thuộc Vụ Cán bộ và Phòng Phục viên về xã thuộc Vụ Dân chính phải phối hợp chặt chẽ.

Hàng tháng và từng kỳ, Vụ Dân chính và Vụ Cán bộ có trách nhiệm đốc kết tình hình công tác phục viên báo cáo với Bộ để giúp Bộ làm báo cáo tổng hợp.

Điều 4. — Vụ Dân chính và Vụ Cán bộ sẽ định các chi tiết thi hành nghị định này.

Điều 5. — Các ông Chánh văn phòng, Giám đốc Vụ Dân chính, Vụ Cán bộ, Vụ Tổ chức và Trưởng phòng tổ chức cán bộ Bộ Nội vụ chiểu nghị định thi hành.

Hà-nội, ngày 25 tháng 10 năm 1957

Bộ trưởng Bộ Nội vụ

PHAN KẾ TOAI

THÔNG TƯ số 6167-CQTT ngày 26-10-1957 về việc tổ chức các thị trấn.

BỘ NỘI VỤ

Kính gửi : U.B.H.C. Khu Tự trị Việt bắc,
Khu Tự trị Thái-Mèo,
Khu 3, Khu 4, Khu Tả ngạn,
Khu Hồng Quảng

Ban Cán sự Lào — Hà — Yên,
U.B.H.C. tỉnh Bắc ninh, Bắc giang,
Phủ thọ, Vĩnh phúc,
Hải ninh

Trong thông tư số 03-TT/TC ngày 27-2-1953 của Bộ về việc tổ chức chính quyền ở các thị xã, thị trấn có quy định :

« Thị trấn phần nhiều là các huyện lỵ hay các nơi có chợ đông đúc, đầu mối các đường giao thông hay các luồng thương mại quan trọng, mà tình hình kinh tế có triển vọng ổn định, nhân dân có ý muốn định cư, chiều dài không quá ba cây số, dân số không quá 2.000 người. »

Quy định này thích hợp với hoàn cảnh trước đây; nhưng từ khi hòa bình lập lại, và căn cứ vào tình hình thực tế hiện nay, cần được bổ khuyết.

Hơn nữa, nay mai các thị trấn sẽ tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban Hành chính thị trấn, nếu không quy định rõ nơi nào đặt thành thị trấn, sẽ sinh ra nhiều khó khăn ảnh hưởng không lợi cho công tác tổ chức và lãnh đạo sau này.

I. — THẾ NÀO LÀ MỘT THỊ TRẤN

Thị trấn là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của một huyện, về tổ chức là một đơn vị hành chính cơ sở trực thuộc huyện (hoặc châu).

Về chính trị : có các cơ quan lãnh đạo và chuyên môn của huyện đóng. Nhân dân là người ở địa phương và ở các nơi khác tập hợp lại, gần hầu hết là các hộ phi nông nghiệp.

Về kinh tế : hoạt động chủ yếu về thương nghiệp và thủ công nghiệp. Thường có chợ, có bến ô tô, nhà ga, công trường, xí nghiệp... Đường đi lại buôn bán thuận lợi.

Về văn hóa : có trường học của huyện — Có nhà thông tin...

Về dân số : có từ 1.000 người trở lên, ở theo tình chất định cư, riêng đối với miền núi vì nhân dân ở thưa, nên dân số có thể ít hơn, nhưng cũng từ trên 500 người.

Các đặc điểm kể trên thường là đặc điểm của huyện lỵ, do đó huyện lỵ thường đủ tiêu chuẩn tổ chức thành thị trấn; trừ trường hợp trước là huyện lỵ nay không phải là huyện lỵ nữa.

Nếu nơi nào đã là huyện lỵ, có đủ điều kiện kinh tế chính trị như kể trên, nhưng tiêu chuẩn dân số chưa đủ, mới xấp xỉ 1.000 người (ở miền xuôi), hoặc xấp xỉ 500 người (ở miền núi) song có chiều hướng dân nơi khác vẫn tiếp tục đến làm ăn sinh sống tại địa phương thì vẫn có thể tổ chức thành thị trấn được.

Ngoài ra, nếu có những nơi nào tuy không phải là huyện lỵ (vì không có các cơ quan của huyện đóng) nhưng cũng đủ các điều kiện kinh tế, chính trị, văn hóa như kể ở trên, có ảnh hưởng gần đến toàn huyện, tình hình đời sống phải có huyện (hoặc châu) trực tiếp lãnh đạo thì cũng tổ chức thành thị trấn.

II. — PHÂN BIỆT GIỮA THỊ TRẤN VÀ XÓM, PHỐ

Cần phân biệt thị trấn với xóm phố là hai trường hợp dễ nhầm lẫn.

Xóm phố : Những địa điểm ở trên một đường giao thông, hoặc ở xung quanh một công trường, một xí nghiệp, v.v... có tập trung một số hộ buôn bán, làm nghề thủ công, mở cửa hiệu nhỏ, nhưng hoạt động kinh tế, thương nghiệp và thủ công nghiệp chưa phát triển, dân số còn ít (trên dưới

vài trăm người), chưa phải là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của một huyện (hoặc có ảnh hưởng gần đến toàn huyện) thì tổ chức thành những xóm phố trực thuộc xã. Tổ chức của xóm phố dựa theo tổ chức của các xóm ở nông thôn, và tùy tình hình thực tế, mà có thêm, bớt đi được sát. Những xóm phố nào, trước đây chưa thuộc vào xã nào, hoặc nay mới lập nên, sẽ căn cứ vào tình hình địa dư, kinh tế, chính trị của các nơi đó, thấy đề sát nhập vào xã nào có nhiều thuận lợi hơn thì đề sát nhập vào xã ấy (các trường hợp này do Ủy ban Hành chính huyện nghiên cứu đề nghị, Ủy ban Hành chính tỉnh xét duyệt).

III. — THỦ TỤC THÀNH LẬP VÀ SỬA ĐỔI CÁC THỊ TRẤN

Việc tổ chức các thị trấn mới, và sửa đổi thị trấn (kể cả sửa đổi về địa giới) do Ủy ban Hành chính tỉnh đề nghị, Ủy ban Hành chính khu xét duyệt ra quyết nghị rồi báo cáo Bộ Nội vụ. Trong trường hợp khó khăn, cần trao đổi trước với Bộ.

★

Bộ yêu cầu các Ủy ban Hành chính địa phương nghiên cứu thông tư này để hướng dẫn việc lập các thị trấn.

Sau khi đã có sự xác định lại, yêu cầu các Ủy ban báo cáo gấp cho Bộ rõ số thị trấn ở từng tỉnh (tên, và dân số của từng thị trấn; nếu thị trấn nào có thành phần dân tộc khác nhau, thì dân số sẽ phân biệt ra từng thành phần).

Hà-nội ngày 26 tháng 10 năm 1957

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thứ trưởng

TÔ QUANG ĐÀU

BỘ LAO ĐỘNG

THÔNG TƯ số 5-LĐ/TT ngày 9-2-1957
giải thích về chế độ lao động trong việc thuê mượn, dân công nhân và về giờ làm việc, ngày nghỉ của công nhân ngành ô tô và ca nô tư nhân.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG

Kính gửi: Các ông Chủ tịch Ủy ban Hành chính các khu, thành phố và tỉnh.
Các ông Giám đốc, Trưởng ty và Trưởng phòng lao động.

Trong thời gian qua có nhiều mắc mứu xảy ra giữa chủ và người làm công trong ngành vận tải

ca nô và ô tô ảnh hưởng không tốt đến đời sống của người làm công và sự kinh doanh của chủ.

Trước tình hình trên các cơ quan lao động đã phối hợp với các ngành giải quyết được nhiều vụ xích mích, xây dựng được quan hệ đoàn kết giữa chủ và người làm công. Nhưng cũng có một số địa phương giải quyết không kịp thời và không thỏa đáng, còn tồn tại một số vấn đề mắc mứu như sau đây:

Một số nơi chủ còn nợ lương công nhân.

Giờ làm ngày nghỉ áp dụng theo như các xí nghiệp, gây nhiều trở ngại cho việc chuyên chở. Thí dụ: ngoài giờ ấn định, làm thêm tình thêm phụ cấp, làm đêm trả lương gấp đôi, làm ngày chủ nhật tính gấp đôi lương, ngày lễ chính thức, công nhân làm việc như ngày thường không được hưởng thêm lương.

Tình trạng dân, dùi công nhân còn phổ biến, có chủ bán ô tô và ca nô để dân người làm công hoặc sang tên người khác để có điều kiện dân người làm công, có nơi đưa người nhà vào để dân công nhân ra.

Bộ giải thích và quy định chi tiết một số vấn đề trong việc định giờ làm, ngày nghỉ và việc thuê mượn, dân công nhân của ngành ca-nô và ô-tô tư nhân như sau:

A. — GIỜ LÀM VIỆC, NGÀY NGHỈ

1) Ca-nô và ô-tô từ trước đến nay theo tập quán làm việc không kể ngày đêm, sớm muộn mà căn cứ theo luồng nước, chặng đường và theo chuyến.

Những ngày chủ nhật, ngày lễ, ngày tết là những ngày nhiều hành khách qua lại, hàng hóa nhiều, các phương tiện vận tải đều phải làm việc.

Với tình hình trên chúng ta có thể căn cứ theo điều 13 trong bản điều lệ tạm thời mà giải quyết: *thì giờ làm việc, ngày nghỉ ở các hiệu buôn, hiệu cắt tóc, tiệm ăn, và các nghề thủ công có thể theo tập quán làm ăn do hai bên chủ và người làm công thỏa thuận quy định.*

Vi vậy đối với ca nô và ô-tô, thì giờ làm việc và ngày nghỉ không thể áp dụng theo như các xí nghiệp sản xuất khác có giờ giấc nhất định. Thì giờ làm việc là theo chuyến, theo chặng đường, theo luồng nước và tình chất con đường đi mà tính chung mỗi ngày không quá 10 tiếng; Nếu vì chặng đường phải chạy suốt thì ngày khác phải có nghỉ bù chứ không tính phụ cấp làm thêm giờ.